

Bản án số:120/2018/ HSST

Ngày: 29/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tuyết Hồng**

2. Ông **Trần Quang Dũng**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên toà:* Bà **Bùi Thị Mỹ Phương** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2018/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 04 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2018/HSST-QĐ ngày 09 tháng 05 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Văn H – Sinh năm: 1984; Nơi cư trú: 65 P, phường X, thành phố Nha Trang; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Mẹ: Tô Thị N, sinh năm: 1966.

Tiền án:

- Bản án số: 52 ngày 26/3/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2005;

- Bản án số: 103 ngày 10/7/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2008;

- Bản án số: 75 ngày 31/03/2009, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2012.

- Bản án số: 67 ngày 31/07/2013, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/03/2017.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại : Bà **Nguyễn Thị Tuyết Tr** Sinh năm: 1978

Chỗ ở: 153 V, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị Hoàng D** Sinh năm: 1974

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, T, L, Lâm Đồng

Chỗ ở: P, H, L, Lâm Đồng; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Tô Thị N** Sinh năm: 1966

Chỗ ở: Tổ 13, N, phường N, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:**

1. Ông **Nguyễn Hữu T** Sinh năm: 1993

Chỗ ở: 143 V, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Nguyễn Thanh M** Sinh năm: 1966

Chỗ ở: 56 V, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 14/01/2018, Tô Văn H điều khiển xe moto, biển kiểm soát: 49S9-9755, đi lòng vòng khu vực thành phố Nha Trang mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền để sử dụng ma túy. Khi đi qua tiệm tạp hóa Huy Roanh địa chỉ 153 V, phường V, thành phố Nha Trang. H quan sát xung quanh thấy trước sân của tiệm tạp hóa có nhiều thùng nước yến hiệu Sanest xếp thành chồng không có ai trông coi. Thấy vậy, H dừng xe đi vào trong sân lấy trộm 03 thùng nước yến hiệu Sanest và mang ra đặt trên xe. Khi H vừa khởi động nổ máy xe định bỏ chạy thì bị chị Nguyễn Thị Tuyết Tr là chủ tiệm tạp hóa phát hiện và tri hô. Mọi người xung quanh bắt giữ H cùng tang vật là 03 thùng nước yến Sanest giao cho Công an phường V. Tại cơ quan công an, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại biên bản định giá tài sản số 413/HĐĐG ngày 18/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 03 thùng nước yến Sanest, có giá trị là: 777.000 đ (Bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 23 tháng 03 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Tô Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Tô Văn H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Người bị hại vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi đương sự có yêu cầu; về vật chứng vụ án: Trả cho bà Tô Thị N 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vecstar (dạng Dream), màu nâu, biển kiểm sát 49S9-9755, số máy FEG-3*10559870, số khung CG0011S00131209; về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại và người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt của đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Tô Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2018, bị cáo Tô Văn H điều khiển xe moto, biển kiểm soát: 49S9-9755 đến tiệm tạp hóa Huy Roanh địa chỉ 153 V, phường V, thành phố Nha Trang. Lợi dụng tiệm tạp hóa không có người trông coi, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 thùng nước yến Sanest, khi bị cáo vừa khởi động nổ máy xe định bỏ chạy thì bị chị Nguyễn

Thị Tuyết Tr là chủ tiệm tạp hóa phát hiện và tri hô. Mọi người xung quanh bắt giữ bị cáo H giao cho cơ quan công an xử lý.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã bị tòa án xét xử nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại Bản án số 52 ngày 16/4/2004, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử bị cáo Tô Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Sau đó, bị cáo tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” khi chưa được xóa án tích nên tại Bản án số 103 ngày 10/7/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự là áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi chấp hành xong bản án số 103 ngày 10/7/2006, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử tại Bản án số 75 ngày 31/3/2009 và với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 31/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố C tiếp tục xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 67 và với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Sau khi chấp hành xong bản án số 67 ngày 31/7/2013, bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới với giá trị trộm cắp là 777.000đ (bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định tội theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, Bản án số 103 ngày 10/7/2006 và bản án số 75 ngày 31/03/2009 là dấu hiệu định khung. Bản án số 67 ngày 31/7/2013 là dấu hiệu định tội đối với bị cáo (trong vụ án này).

Xét thấy, bị cáo có 4 tiền án nhưng các tiền án đều là tình tiết định tội, định khung nên trong vụ án này, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự,

giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện người bị hại Nguyễn Thị Tuyết Tr đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa bà Tr vắng mặt và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hoàng D và bà Tô Thị N vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết ở vụ án dân sự khi có đơn yêu cầu.

7]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 03 thùng yếm hiệu Sanert đã xử lý trong giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vecstar (dạng Dream), màu nâu, biển kiểm sát 49S9-9755, số máy FEG-3*10559870, số khung CG0011S00131209, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Nha Trang thông báo trong hạn 01 năm nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị Tuyết Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hoàng D và bà Tô Thị N vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi đương sự có yêu cầu.

8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn H **01 (một) năm tù**; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, 15/01/2018.

* Về trách nhiệm dân sự: Tách ra giải quyết ở vụ án dân sự khi người bị hại Nguyễn Thị Tuyết Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hoàng D và bà Tô Thị N có đơn yêu cầu.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Nha Trang ra thông báo trong hạn 01 năm nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vecstar (dạng Dream), màu nâu, biển kiểm sát 49S9-9755, số máy FEG-3*10559870, số khung CG0011S00131209.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Tô Văn H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang (2 bản)
- Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hương